

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1964 /BTC-TCT
V/v giải quyết kiến nghị của cử tri
tại kỳ họp thứ 8, QH khoá XIII

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2015

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Giữ ngày 11/2/2015

Kính chuyển: ... V. III + K.T.H.

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng

o tưng

Bộ Tài chính xin trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố Hải Phòng do Ban Dân nguyện - Ủy ban thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 488/BDN ngày 5/12/2014 như sau:

Nội dung kiến nghị:

Tại nhiều điểm du lịch, nghỉ dưỡng hiện nay có hệ thống cơ sở lưu trú, khách sạn, khu nghỉ dưỡng rất lớn các bộ ngành, cơ quan trung ương hoạt động kinh doanh dịch vụ. Tuy nhiên, địa phương sở tại lại không có bất kỳ khoản thu nào từ hoạt động kinh doanh của các đơn vị này, đề nghị quy định giao địa phương sở tại được thu các khoản thuế, phí từ các khoản thuế, phí từ hoạt động kinh doanh của các đơn vị này.

Bộ Tài chính xin trả lời:

1. Về chính sách thuế GTGT, thuế TNDN

Căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính về thuế Thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn về phương pháp tính thuế TNDN đối với đơn vị sự nghiệp, tổ chức không phải là doanh nghiệp thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam;

Căn cứ khoản 2 Điều 8 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ về thuế Giá trị gia tăng, Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn phương pháp tính trực tiếp trên GTGT; Điều 20 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nơi nộp thuế GTGT;

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp tại địa phương có khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà khách của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương có hoạt động kinh doanh dịch vụ thuộc diện nộp thuế GTGT và thuế TNDN thì thực hiện:

(i) Khai thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp, số thuế GTGT phải nộp bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu, cụ thể tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế GTGT đối với dịch vụ là 5%.

(ii) Thuế TNDN tính theo mức 5% trên doanh thu tính thuế TNDN.

2. Về thuế môn bài, các khoản thu liên quan đến sử dụng đất đai; phí, lệ phí khác.

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 45/2014/NĐ-CP.

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 46/2014/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 96/2002/TT-BTC ngày 24/11/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 75/2002/NĐ-CP ngày 30/8/2002 của Chính Phủ về điều chỉnh mức thuế môn bài; Thông tư số 42/2003/TT-BTC ngày 7/5/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 96/2002/TT-BTC.

Căn cứ các quy định nêu trên thì:

- Về chính sách thu tiền sử dụng đất:

+ Nếu tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thì tổ chức, cá nhân phải nộp tiền sử dụng đất khi có Quyết định giao đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

+ Đối với tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất để phục vụ theo chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân này. Trường hợp các đơn vị sử dụng đất để kinh doanh thì tổ chức, cá nhân phải nộp tiền sử dụng đất đối với diện tích đất sử dụng để sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách thu tiền thuê đất quy định tổ chức, cá nhân thuê đất trả tiền hàng năm hay trả tiền một lần để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thì tổ chức, cá nhân phải nộp ngay khi có quyết định cho thuê đất tiền thuê đất cho nhà nước.

- Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

+ Đối với đất xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, trụ sở tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức sự nghiệp công lập;thì thuộc đối tượng không phải nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại điểm 6 Điều 2 Thông tư 153/2011/TT-BTC nêu trên.

+ Trường hợp đất phi nông nghiệp nêu trên được các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng vào mục đích kinh doanh thì phải nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Về chính sách thuế môn bài:

Các tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp thuế môn bài theo quy định tại Thông tư số 42/2003/TT-BTC

3.Thủ tục khai, nộp thuế, phí, lệ phí

Thủ tục kê khai, nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế môn bài, các khoản nộp ngân sách liên quan đến đất đai, phí, lệ phí thực hiện theo quy định tại

Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý thuế, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 1/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế.

Về chính sách thuế đối với hệ thống cơ sở lưu trú, khách sạn, khu nghỉ dưỡng của các Bộ, ngành cơ quan trung ương đã được quy định cụ thể tại các văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Tài chính ghi nhận phản ánh của cử tri thành phố Hải Phòng và đề nghị Cục Thuế thành phố Hải Phòng kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế có liên quan.

Bộ Tài chính xin trả lời để Đoàn Đại biểu Quốc hội thông báo cho cử tri được biết. Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III);
- Đ/c Chủ nhiệm văn phòng Quốc hội;
- Đ/c Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Vụ Dân nguyện- VPQH;
- Văn phòng Bộ (03);
- Vụ CST, PC, HCSN- BTC;
- Cục Thuế thành phố Hải Phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).



Đinh Tiến Dũng